

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM THÀNH
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2022/HN&GD-ST

Ngày: 19/9/2022

V/v : Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Đỗ Thị Hạnh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Minh và ông Trần Văn Tích

- Thư ký phiên toà: Bà Đinh Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành tham gia phiên toà:
Bà Lê Thị Vui - Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

Ngày 19/9/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 208/2022/TLST-HN&GD ngày 17/8/2022 về việc ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2022/QĐXX-ST ngày 08/9/2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H – sinh năm 1975

ĐKHKT, hiện ở: Thôn Phương T, xã Kim L, huyện Kim Th, tỉnh Hải D.

- Bị đơn: Anh Phạm Văn Th – sinh năm 1966

ĐKHKT, hiện ở: Thôn Cổ Phục N, xã Kim L, huyện Kim Th, tỉnh Hải D.

(Chị H, anh Th vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và các tài liệu có trong hồ sơ, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu H trình bày: Chị và Phạm Văn Th kết hôn năm 2014 tại UBND xã Kim L, huyện Kim Th, tỉnh Hải D trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống với gia đình anh Th tại thôn Cổ Phục Nam, xã Kim Liên, huyện Kim Thành. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không hoà hợp nhau, anh Th ham chơi không quan tâm gì đến gia đình nên cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc, không có tiếng nói

chung, mỗi người một ý, không quan tâm gì đến nhau, cuộc sống của ai người đó lo không có sự hoà hợp. Mâu thuẫn của anh chị đã được hai bên gia đình khuyên bảo hoà giải nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không thể hàn gắn được. Chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ từ đầu năm 2020 cho tới nay, không ai còn quan tâm tới ai nữa và vợ chồng chị cũng chính thức ly thân nhau từ đó cho tới nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống cùng nhau, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, chị đề nghị được ly hôn với anh Th.

Về con chung: Chị và anh Th không có con chung. Chị tự nguyện không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản, công nợ chung: Chị xác định vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung. Chị tự nguyện không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại biên bản ghi lời khai bị đơn anh Phạm Văn Th trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị Thu H kết hôn năm 2014 tại UBND xã Kim Liên, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn anh và chị H sống cùng nhau đến năm 2020 thì bất đồng quan điểm về nơi sống của hai vợ chồng. Anh bán quán nước tại thị trấn nên anh muốn vợ chồng sống ở thôn Cổ Phục Nam còn chị H là giáo viên ở thôn Phương T chị H lại muốn sống bên đây nên anh chị thường xuyên cãi nhau, chị H quyết tâm sống bên thôn Phương Tân nên từ đầu năm 2020 vợ chồng không còn chung sống cùng nhau, thi thoảng chị H có gọi điện hỏi thăm anh. Đến năm 2021 anh ra Quảng Ninh làm bảo vệ và anh sinh sống ở Quảng Ninh luôn nên vợ chồng quan liêu lạc, quan tâm đến nhau nữa. Đến khoảng tháng 5 năm 2022 anh bị tai biến nằm điều trị tại bệnh viện Bãi Cháy, chị H không hồi hạn, quan tâm chăm sóc anh. Đến tháng 6/2022 gia đình anh đưa anh về thôn Cổ Phục N, xã Kim L để chăm sóc cho đến nay. Hiện tại sức khoẻ của anh đã bình thường, tỉnh táo. Mâu thuẫn Nay cô H xin ly hôn anh, quan điểm của anh là nhất trí ly hôn với chị H vì anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng. Anh xin được vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án và xin vắng mặt tại phiên toà.

Tại phiên tòa: Chị H, anh Th có đơn xin xử vắng mặt và giữ nguyên quan điểm như đã trình bày. Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa công bố tóm tắt nội dung vụ án và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Từ khi thụ lý vụ án, Thẩm phán đã thụ lý đúng thẩm quyền, việc thu thập chứng cứ, tổng đạt các văn bản tố tụng cho các đương sự, thời hạn giải quyết, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đều đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã tuân theo Pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình. Xử cho

chị Nguyễn Thị Thu H được ly hôn với anh Phạm Văn Th. Về con chung: Chị H và anh Th không có con chung nên không đặt ra việc giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung: Chị H và anh Th xác định vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về án phí: Chị H phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án hôn nhân và gia đình. Bị đơn anh Phạm Văn Th đăng ký hộ khẩu thường trú và đang cư trú tại xã Kim Liên, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Do vậy, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

[2] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Phạm Văn Th có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt chị H và anh Th.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Phạm Văn Th kết hôn với nhau dựa trên cơ sở tự do tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Kim Liên, huyện Kim Thành là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu xin được ly hôn của chị Nguyễn Thị Thu H thì thấy rằng: Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh Th là do trong quá trình chung sống vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau, vợ chồng hay to tiếng và xúc phạm nhau. Từ đầu năm 2020 chị H và anh Th đã ly thân nhau từ đó cho đến nay, mỗi người sống một nơi, không quan tâm đến nhau. Chị H xin ly hôn, anh Th đồng ý ly hôn với chị H. Hội đồng xét xử xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh Th đã lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình để xử cho chị H được ly hôn anh Th là phù hợp.

[4] Về quan hệ con chung: Chị H và anh Th xác định vợ chồng không có con chung nên không đặt ra việc giải quyết.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Chị H và anh Th xác định không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do vậy, không đặt ra việc giải quyết.

[6] Về án phí: Chị H là nguyên đơn nên chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Thu H được ly hôn anh Phạm Văn Th.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu H phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành theo biên lai số AA/2020/0004750 ngày 15 tháng 8 năm 2022.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt chị H, anh Th. Chị H, anh Th được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Ủy ban nhân dân xã Kim Liên, huyện Kim Thành;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đỗ Thị Hạnh

